

BIỂU THEO DÕI CHẤT LƯỢNG KHÍ THẢI
THEO HỆ THỐNG QUAN TRẮC TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC

☐ Lò hơi Động lực; ☒ Lò hơi Thu hồi; ☐ Lò hơi Công nghiệp

Ngày 26/11/tháng 10 năm 2022 Ca: B, C, D.

Ca	Kết quả	Lưu lượng (m ³ /h)	Bụi tổng (mg/Nm ³)	O ₂ (%)	CO (mg/Nm ³)	SO ₂ (mg/Nm ³)	NO _x (mg/Nm ³)	Áp suất (kPa)	Nhiệt độ (°C)	Ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
		-	≤ 240	-	≤ 1.200	≤ 600	≤ 1.020	-	-		
Sáng	Giá trị trung bình theo ca	644418	665	21,5	16,8	4,4	4,5	100,6	160,1	Nguyễn Văn Cường	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Chiều	Giá trị trung bình theo ca	69484	59,4	21,5	13,8	4,9	4,5	100,8	156,5	Nguyễn Văn Cường	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Đêm	Giá trị trung bình theo ca	63298	58,3	21,4	18,2	4,4	4,4	95,6	154,4	Nguyễn Văn Cường	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Giá trị trung bình ngày:		64471	59,4	21,5	14,9	4,4	4,5	100,1	156,6	Nguyễn Văn Cường	

Ghi chú: "-": Không quy định

- Giá trị trung bình ngày: Là giá trị trung bình ngày tính từ 00 giờ đến 24h.
- Giá trị trung bình trong ca: Là giá trị trung bình công tính từ 00 giờ đến thời điểm hết ca làm việc.
- Giá trị trung bình tại thời điểm có sự cố: Là giá trị trung bình công tính từ 00 giờ đến thời điểm xảy ra sự cố.
- Quy định mức phạt khi thông số khí thải vượt Quy chuẩn kỹ thuật môi trường cho phép: Theo Điều 6, Điều 20, Nghị định 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ ban hành.

THÀNH LẬP

THÀNH LẬP

BIỂU THEO DÕI CHẤT LƯỢNG KHÍ THẢI
THEO HỆ THỐNG QUAN TRẮC TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC

☒ Lò hơi Động lực; ☐ Lò hơi Thu hồi; ☐ Lò hơi Công nghiệp

Ngày ..4...tháng...6...năm ..2026 Ca:..../..../....

Ca	Kết quả	Lưu lượng (m ³ /h)	Bụi tổng (mg/Nm ³)	O ₂ (%)	CO (mg/Nm ³)	SO ₂ (mg/Nm ³)	NO _x (mg/Nm ³)	Áp suất (kPa)	Nhiệt độ (°C)	Ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
		-	≤ 240	-	≤ 1.200	≤ 600	≤ 1.020	-	-		
Sáng	Giá trị trung bình theo ca	125061	44,9	-	2,5	-	0,6	99,7	105,9	Hàn Công Minh Thiết Lập Đồ A, Sr	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										đang chờ xử chữa,
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										lỗi đường. TC đã
Chiều	Giá trị trung bình theo ca	124509,9	44,7	-	2,5	-	0,6	99,6	105,5	Trần Hữu Tung	thực hiện quan sát
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										phạm quy theo
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										quy định.
Đêm	Giá trị trung bình theo ca	121402	44,7	-	2,5	-	0,6	99,7	104,7	Trần Công Khương	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Giá trị trung bình ngày:		123692	44,7	-	2,5	-	0,6	99,6	105,5	Trần Công Khương	

Ghi chú: "-": Không quy định

- Giá trị trung bình ngày: Là giá trị trung bình ngày tính từ 00 giờ đến 24h.

- Giá trị trung bình trong ca: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến khi hết ca làm việc.

- Giá trị trung bình tại thời điểm có sự cố: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến thời điểm xảy ra sự cố.

- Quy định mức phạt khi thông số khí thải vượt Quy chuẩn kỹ thuật môi trường cho phép: Theo Điều 6, Điều 20, Nghị định 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ ban hành.

BIỂU THEO DÕI CHẤT LƯỢNG KHÍ THẢI
THEO HỆ THỐNG QUAN TRẮC TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC

MB-NMD-231

☐ Lò hơi Động lực; ☐ Lò hơi Thu hồi; ☐ Lò hơi Công nghiệp

Ngày ...4...tháng...6...năm...2026... Ca: B.F.D.

Ca	Kết quả	Lưu lượng (m ³ /h)	Bụi tổng (mg/Nm ³)	O ₂ (%)	CO (mg/Nm ³)	SO ₂ (mg/Nm ³)	NO _x (mg/Nm ³)	Áp suất (kPa)	Nhiệt độ (°C)	Ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
Sáng	Giá trị trung bình theo ca	-	≤ 240	-	≤ 1.200	≤ 600	≤ 1.020	-	-		
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1	58905	37	20,6	434	72	71,4	103	110	Nguyễn Văn	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Chiều	Giá trị trung bình theo ca	58910	40	20	500	20	21,2	103	110	Lay	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1									Nguyễn Việt Lq	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Đêm	Giá trị trung bình theo ca	58819	37	15,8	1361	20	118	103	110		
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Giá trị trung bình ngày:		58911	38	18,8	966	53	200	103	110	Nguyễn Văn	

Ghi chú: "-": Không quy định

- Giá trị trung bình ngày: Là giá trị trung bình ngày tính từ 00 giờ đến 24h.

- Giá trị trung bình trong ca: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến khi hết ca làm việc.

- Giá trị trung bình tại thời điểm có sự cố: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến thời điểm xảy ra sự cố.

- Quy định mức phạt khi thông số khí thải vượt Quy chuẩn kỹ thuật môi trường cho phép: Theo Điều 6, Điều 20, Nghị định 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ ban hành.